

Số: 58/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 05 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị X, sinh ngày 25/10/1991.

Căn cước công dân số: 0361910453xx.

Địa chỉ: Xóm Đ, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Điền Văn T, sinh ngày 19/7/1986.

Căn cước công dân số 0370860077xx.

Địa chỉ: Phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị X và anh Điền Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con và tài sản: Chị X và anh T đều không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị X nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001999 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị X 150.000.đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 4-Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND phường Đ.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Hữu Ý